TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2019/HS-ST
Ngày 14/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hiền.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Phương T - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:

Ông Ngô Anh Hồng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án Nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2019/HSST ngày 01 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 642/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh ngày 15 tháng 8 năm 1986; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường BV, Phường P, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Đường BV, Phường P, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Giữ xe; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị Hồng L (đã chết); Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là con út; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 01/6/2017, bị Tòa án nhân dân Quận M ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 21 tháng tại Trung tâm cai nghiện B; Nhân thân: Ngày 20/7/2004, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội "Cướp giật tài sản"; Ngày 27/12/2005, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/6/2019 (Có mặt).

- *Người bị hại:* Ông Nguyễn Danh B, sinh năm 1980 (Vắng mặt).
Địa chỉ: Đường T, Phường T, Quận T1, Tp. Hồ Chí Minh.
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
1. Ông Trương Minh Q, sinh năm 1984 (Vắng mặt).
Địa chỉ: 120/31 Đường TĐ, Phường P, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh.
2. Bà Huỳnh Thị Bích T, sinh năm 1981 (Vắng mặt).
Địa chỉ: 120/7/55 Đường TĐ, Phường P, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh.
- *Người làm chứng:*
1. Ông Phạm Phúc H, sinh năm 1982 (Vắng mặt).
Địa chỉ: 45-47 Đường TX, phường C, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh.
2. Ông Trần Trung N, sinh năm 1989 (Vắng mặt).
Địa chỉ: B04.16 Chung cư B, Đường B, Phường B, Quận H, Tp. Hồ Chí Minh.
3. Ông Trần Đức A, sinh năm 1995 (Vắng mặt).
Địa chỉ: Đường Y, phường C2, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 01/6/2019, Trương Minh Q (tên gọi khác là Trắng) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 51T7 – 1917 chở Nguyễn Minh T đến trước số 112 Đường TĐ, Phường P, Quận M. Tại đây T xuống xe còn Q điều khiển xe bỏ đi. Ngay sau đó, T đi đến chỗ ông Nguyễn Danh B đang nằm ngủ trước thềm nhà số 112 Đường TĐ, Phường P, Quận M lén lút trộm chiếc xe mô tô biển kiểm soát 59Y3 – 288.81 dựng bên cạnh ông B (xe không khóa cổ). Khi T đẩy chiếc xe trên đến trước số 100 Đường TĐ, Phường P, Quận M thì bị các ông Trần Trung N, Trần Đức A, Phạm Phúc H (Công an Quận 1) đang đi tuần tra, phát hiện bắt giữ T cùng vật chứng giao cho Công an Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 để xử lý.

Theo Kết luận định giá tài sản số 175/KL-HĐĐGTS ngày 04/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, biển kiểm soát 59Y3 – 288.81, số khung: 3900HY782349, số máy: JA39E0762509, trị giá 15.167.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1, Nguyễn Minh T khai nhận: Vào khoảng 01 giờ cùng ngày, T đang ở số 57 Đường BV, phường P, Quận M thì Trương Minh Q (tên gọi khác là Trắng) làm chung giữ xe với T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 51T7 – 1917 chạy đến nói với T, tại số 112 Đường TĐ có người đang nằm ngủ trên thềm, bên cạnh có chiếc xe mô tô và rủ T lấy trộm xe bán lấy tiền chia nhau tiêu xài; T đồng ý nên Q chở T đến địa điểm trên để trộm cắp tài sản. Khi T lấy tài sản đi được một đoạn thì bị bắt. Lời khai nhận tội của T phù hợp với các tài liệu chứng cứ cơ quan điều tra đã thu thập được.

Trương Minh Q thừa nhận có nói với T tại số 112 Đường TĐ, Phường P, Quận M có người say rượu đang nằm ngủ trên thềm, bên cạnh có chiếc xe mô tô nhưng không thừa nhận bàn bạc với T trộm cắp tài sản. Quá trình đối chất giữa Q và T, cả hai giữ nguyên như lời khai ban đầu.

* Về trách nhiệm dân sự và vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 59Y3 - 288.81, số máy: JA39E0762509, số khung: 3900HY782349. Qua xác minh do ông Lê Xuân T (thường trú: Ấp G, xã T, huyện C, Tp. Hồ Chí Minh) đứng tên đăng ký, ông T cho ông Nguyễn Danh B mượn xe để sử dụng. Công an Quận 1 lập biên bản trả chiếc xe trên cho ông Lê Xuân T. Ông B, ông T không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự.

- Thu giữ của Nguyễn Minh T: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei: 352220069307021.

- Thu giữ của Trương Minh Q:

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 354491092093833.

+ 01 xe mô tô hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 51T7 - 1917, số máy: 1P50FMG-3Y0262352, số khung: ZY100-00050062352. Qua xác minh do bà Nguyễn Thị Bạch H (thường trú: TK49/11 Đường BCD, phường C, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh) đứng tên đăng ký. Bà H hiện không còn cư trú tại địa phương. Q khai mượn

chiếc xe trên của bà Huỳnh Thị Bích T (thường trú: 120/7/55 Đường TĐ, Phường P, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh) để sử dụng. Bà T khai mua chiếc xe trên vào năm 2010 với giá 5.000.000 đồng của một người đàn ông tên K (không rõ lai lịch). Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa nhận được thông tin.

Tất cả các vật chứng trên hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đang tạm giữ.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 03/QĐ-VKS ngày 30/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa kết luận bị cáo Nguyễn Minh T đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã thu hồi trả cho bị hại quy định tại điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị Tòa án áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Đối với vật chứng của vụ án, tài sản bị trộm cắp đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự; các vật chứng còn lại đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở để xác định vào ngày 01/6/2019, Nguyễn Minh T đã có hành vi lợi dụng lúc ông Nguyễn Danh B đang nằm ngủ trước thềm nhà số 112 Đường TĐ, Phường P, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh lén lút trộm chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, biển kiểm soát 59Y3 – 288.81 (xe không khoá cổ) dựng bên cạnh ông Bảo.

Theo Kết luận định giá tài sản số 175/KL-HĐĐGTS ngày 04/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, biển kiểm soát 59Y3 – 288.81 mà Nguyễn Minh T trộm cắp trị giá 15.167.000 đồng. Do đó, hành vi của Nguyễn Minh T đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1

Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân nên vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 20/7/2004, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Ngày 27/12/2005, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Bị cáo có 01 tiền sự, năm 2017 bị Tòa án nhân dân Quận 1 ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 21 tháng tại Trung tâm cai nghiện Bố Lá. Do đó, cần áp dụng mức án nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe đối với bản thân bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nghẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã thu hồi trả cho bị hại nên khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo.

[5]. Đối với Trương Minh Q thừa nhận có nói với T tại số 112 Đường TĐ, Phường P, Quận M có người say rượu đang nằm ngủ trên thềm, bên cạnh có chiếc xe mô tô nhưng không thừa nhận bàn bạc với T việc trộm cắp tài sản. Quá trình đối chất giữa Q và T, cả hai giữ nguyên như lời khai ban đầu nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Quận 1 chưa đủ cơ sở xử lý đối với Trương Minh Q về hành vi trộm cắp tài sản.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, biển kiểm soát 59Y3 – 288.81 đã trả lại cho người bị hại, người bị hại không còn yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho Nguyễn Minh T: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei: 352220069307021.

Trả lại cho Trương Minh Q: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 354491092093833.

Tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu 01 xe mô tô hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 51T7 - 1917, số máy: 1P50FMG-3Y0262352, số khung: ZY100-00050062352. Quá thời hạn không tìm được chủ sở hữu thì trả lại chiếc xe cho bà Huỳnh Thị Bích Trâm là người đang quản lý tài sản. Nếu có tranh chấp về quyền sở hữu đối với chiếc xe trên thì giải quyết theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

(Theo Phiếu nhập kho đồ vật tài liệu số 122/19-PNK ngày 01/7/2019 của Công an Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh);

[7]. Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng bị cáo chịu theo quy định tại Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt Nguyễn Minh T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/6/2019.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại cho Nguyễn Minh T: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei: 352220069307021.

Trả lại cho Trương Minh Q: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 354491092093833.

Tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu 01 xe mô tô hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 51T7 - 1917, số máy: 1P50FMG-3Y0262352, số khung: ZY100-00050062352. Quá thời hạn không tìm được chủ sở hữu thì trả lại chiếc xe cho bà Huỳnh Thị Bích Trâm là người đang quản lý tài sản. Nếu có tranh chấp về quyền sở hữu đối với chiếc xe trên thì giải quyết theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

(Theo Phiếu nhập kho đồ vật tài liệu số 122-19/PNK ngày 01/7/2019 của Công an Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh);

- Áp dụng Điều 135; 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo Nguyễn Minh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại ông Nguyễn Danh B có quyền kháng cáo bản án, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trương Minh Q, bà Huỳnh Thị Bích T có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Bị cáo; người CQLNVLQ;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

Phạm Thị Thu Hiền